

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân công nhiệm vụ Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 84/2012/NĐ-CP, ngày 12/10/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 1269/QĐ-TTg, ngày 06/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc nghỉ hưu để hưởng chế độ hưu trí đối với ông Hoàng Xuân Lương, Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 1663/QĐ-TTg, ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều động và bổ nhiệm ông Sơn Minh Thắng giữ chức Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 2006/QĐ-TTg, ngày 16/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều động và bổ nhiệm ông Đinh Quế Hải giữ chức Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 133-QĐ/BCSD, ngày 21/11/2013 của Ban Cán sự Đảng Ban hành Quy chế làm việc của Ban Cán sự Đảng Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 131/QĐ-UBNDT, ngày 13/03/2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc Ban hành Quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu tại cơ quan Ủy ban Dân tộc trong thi hành nhiệm vụ công vụ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nguyên tắc phân công nhiệm vụ

1. Việc phân công nhiệm vụ của Lãnh đạo Ủy ban phải đảm bảo sự lãnh đạo, điều hành một cách toàn diện, linh hoạt, mang tính chất chuyên sâu theo lĩnh vực, liên thông từ trung ương đến địa phương, sát với vị trí công việc để hoàn thành tốt nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2011-2016 và nhiệm kỳ tiếp theo. Quá trình thực hiện nếu có phát sinh sẽ tiếp tục điều chỉnh cho phù hợp.

2. Tất cả Lãnh đạo Ủy ban đều được phân công nhiệm vụ; phụ trách lĩnh vực, quản lý một số Vụ, đơn vị, theo dõi, chỉ đạo công tác dân tộc đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Bộ, ngành và tham gia thành viên các Ban Chỉ đạo; nhằm phát huy tính chủ động, tích cực, giải quyết công việc, tham mưu, đề xuất với Bộ trưởng, Chủ nhiệm các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh

vực công tác được phân công, phụ trách về cơ chế chính sách, giải pháp thực hiện công tác dân tộc có hiệu quả.

3. Việc phân công nhiệm vụ đối với các đồng chí Lãnh đạo Ủy ban được thống nhất trong tập thể Lãnh đạo, phù hợp với nhiệm vụ cải cách hành chính để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ Chính phủ giao, nhiệm vụ do tập thể Lãnh đạo Ủy ban và Bộ trưởng, Chủ nhiệm đã thống nhất phân công theo Quy chế làm việc của Ủy ban Dân tộc.

4. Phân công nhiệm vụ theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; bảo đảm tính bao quát đối với tất cả các công việc, không bỏ sót, tránh chồng chéo nhiệm vụ; gắn trách nhiệm quản lý, chỉ đạo, điều hành đối với từng đồng chí Lãnh đạo, chịu trách nhiệm trước tập thể về các nhiệm vụ được phân công phụ trách.

Điều 2. Trách nhiệm, quyền hạn của Bộ trưởng, Chủ nhiệm và các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm

1. Trách nhiệm, quyền hạn của Bộ trưởng, Chủ nhiệm:

1.1. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc là thành viên Chính phủ, người đứng đầu Cơ quan Ủy ban Dân tộc. Lãnh đạo cơ quan và chịu trách nhiệm điều hành toàn diện đối với các hoạt động của Ủy ban Dân tộc trước Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chủ tịch nước, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, quản lý nhà nước về công tác dân tộc; thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, đảm bảo thống nhất quản lý công tác dân tộc trong phạm vi cả nước.

1.2. Bộ trưởng, Chủ nhiệm phân công nhiệm vụ đối với các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm trực tiếp chỉ đạo, quản lý, điều hành, xử lý thường xuyên các công việc thuộc các lĩnh vực, đơn vị, địa bàn công tác được phân công và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Bộ trưởng, Chủ nhiệm về kết quả thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công.

1.3. Khi Bộ trưởng, Chủ nhiệm vắng mặt, nếu thấy cần thiết, Bộ trưởng, Chủ nhiệm ủy quyền bằng văn bản hoặc ủy quyền trực tiếp cho một Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm thay mặt Bộ trưởng, Chủ nhiệm chỉ đạo, điều hành công tác của Ủy ban, giải quyết các công việc được Bộ trưởng, Chủ nhiệm giao trong thời gian vắng mặt. Người được ủy quyền phải báo cáo kết quả giải quyết các công việc và các quyết định của mình với Bộ trưởng, Chủ nhiệm, sau khi hết thời gian ủy quyền.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm:

2.1. Giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật quản lý ngành liên quan đến lĩnh vực được phân công, trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm phê duyệt, ký ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, ban hành.

2.2. Kiểm tra, đôn đốc, phối hợp các Bộ, ngành, địa phương, các cơ quan, tổ chức có liên quan về thực hiện các chủ trương, chính sách đối với công tác dân tộc thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách; thường xuyên theo dõi và xử

lý các vấn đề thuộc thẩm quyền được phân công; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; đồng thời báo cáo đề xuất với Bộ trưởng, Chủ nhiệm xem xét, những vấn đề phát sinh ngoài thẩm quyền giải quyết của mình.

2.3. Đề xuất với Bộ trưởng, Chủ nhiệm các chủ trương, phương thức, giải pháp nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc đối với các lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

Điều 3. Phân công nhiệm vụ cụ thể

1. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Giàng Seo Phử:

a) Thực hiện nhiệm vụ của thành viên Chính phủ, là người đứng đầu Ủy ban Dân tộc, chịu trách nhiệm điều hành và phụ trách chung tất cả các lĩnh vực và hoạt động của Ủy ban Dân tộc được Chính phủ quy định tại Nghị định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc. Ký ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp, chỉ đạo toàn diện về công tác dân tộc thuộc các Bộ, ngành Trung ương quản lý;

c) Trực tiếp chỉ đạo công tác tổ chức cán bộ; tổ chức bộ máy hệ thống cơ quan công tác dân tộc; chỉ đạo xây dựng chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc nhiệm kỳ 2016-2021; Bảo vệ chính trị nội bộ; Chủ tài khoản cấp I của Ủy ban Dân tộc.

d) Trực tiếp phụ trách: Vụ Tổ chức Cán bộ.

e) Theo dõi, chỉ đạo công tác dân tộc tại tỉnh Lào Cai.

g) Tham gia các Ban Chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ:

- Phó trưởng Ban Chỉ đạo Quỹ “Vì người nghèo” Trung ương.
- Phó trưởng Ban Chỉ đạo giảm nghèo Quốc gia giai đoạn 2011-2016.
- Tham gia thành viên Ban Chỉ đạo Đề án Nghị quyết TW 7 (Khóa XI).
- Tham gia thành viên các Ban Chỉ đạo khác do Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc Hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.
- Ký ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

2. Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Đỗ Văn Chiến:

a) Thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của tập thể Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc và nội dung công việc được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban giao, phân công.

b) Giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm chỉ đạo các lĩnh vực công tác: Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; thanh tra, kiểm tra; Phòng, chống tham nhũng của Ủy ban; công tác pháp chế, xây dựng Luật Dân tộc; công tác đối ngoại hợp tác quốc tế; Hội Hữu nghị các tổ chức quốc tế; công tác Nhân quyền.

Giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm chỉ đạo công tác xây dựng đề án đổi tên Ủy ban Dân tộc; công tác tổ chức cán bộ, tổ chức bộ máy hệ thống cơ quan công tác

dân tộc; chỉ đạo xây dựng chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc nhiệm kỳ 2016-2021.

c) Trực tiếp phụ trách: Vụ Pháp chế, Vụ Hợp tác quốc tế, Thanh tra Ủy ban.

d) Phối hợp chỉ đạo công tác dân tộc của các Bộ, ngành: Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp, Thanh tra Chính phủ.

e) Theo dõi, chỉ đạo công tác dân tộc tại các tỉnh: Thành phố Hà Nội; Yên Bái; Tuyên Quang; Hà Giang.

g) Tham gia các Ban Chỉ đạo:

- Thành viên Ban Chỉ đạo Biên giới Việt - Trung (Ban Chỉ đạo 120).

- Thành viên Ban Chỉ đạo Quốc gia về bảo vệ và phát triển rừng.

- Thành viên Ban Chỉ đạo trồng rừng vành đai biên giới giai đoạn 2011-2020.

- Thành viên Hội đồng phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật của Chính phủ.

- Thành viên Ban chỉ đạo của Chính phủ về Nhân quyền.

- Chủ tịch Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật của Ủy ban Dân tộc.

h) Chỉ đạo thực hiện các quy chế phối hợp đã ký với các tổ chức, cơ quan, Bộ, ngành thuộc phạm vi phụ trách.

i) Ký ban hành và chịu trách nhiệm về các văn bản thuộc lĩnh vực công tác được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phân công, uỷ quyền.

3. Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Nông Quốc Tuấn:

a) Thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của tập thể Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc và nội dung công việc được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban giao, phân công.

b) Giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm chỉ đạo các lĩnh vực công tác: Tuyên truyền, quản lý báo chí; văn hóa, nghệ thuật dân tộc thiểu số; thông tin tuyên truyền đối ngoại; Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm của Ủy ban Dân tộc.

c) Trực tiếp phụ trách: Vụ Tuyên truyền, Vụ Địa phương II; Báo Dân tộc và Phát triển, Tạp chí Dân tộc;

d) Phối hợp chỉ đạo công tác dân tộc của các Bộ, ngành: Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông; Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam.

e) Theo dõi, chỉ đạo công tác dân tộc tại các tỉnh: Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Kon Tum, Đắk Lắk, Gia Lai, Đắk Nông, Lâm Đồng.

g) Tham gia các Ban Chỉ đạo:

- Thành viên Ban Chỉ đạo Tây Nguyên của Bộ Chính trị;

- Thành viên Ban Chỉ đạo "Chống diễn biến hoà bình".

- Thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá.

- Thành viên Ban Chỉ đạo Đề án về tiếp tục xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

- Thành viên Ban Chỉ đạo Bảo tồn Văn hóa các dân tộc Việt Nam.

- Thành viên Hội đồng công tác quần chúng Trung ương khóa XI.

- Thành viên Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm.

- Tham gia các Ban Chỉ đạo khác khi được Bộ trưởng, Chủ nhiệm phân công.

h) Chỉ đạo thực hiện các quy chế phối hợp đã ký với các tổ chức, cơ quan, Bộ, ngành thuộc phạm vi phụ trách.

i) Ký ban hành và chịu trách nhiệm về các văn bản thuộc lĩnh vực công tác được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phân công, uỷ quyền.

4. Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Sơn Minh Thắng:

a) Thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của tập thể Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc và nội dung công việc được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban giao, phân công.

b) Giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm chỉ đạo các lĩnh vực công tác: Dân tộc thiểu số; bình đẳng giới; an ninh, quốc phòng vùng dân tộc thiểu số và miền núi;; Trưởng Ban vì sự phát triển của phụ nữ Ủy ban Dân tộc.

c) Trực tiếp phụ trách: Vụ Dân tộc thiểu số.

d) Phối hợp chỉ đạo công tác dân tộc của các Bộ, ngành: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

e) Theo dõi, chỉ đạo công tác dân tộc các tỉnh: Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên-Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Trà Vinh.

g) Tham gia Ban Chỉ đạo:

- Thành viên Ủy ban Quốc gia Vì sự tiến bộ của Phụ nữ Việt Nam.

- Trưởng Ban Chỉ đạo Dân số - Kế hoạch hoá gia đình của Ủy ban Dân tộc.

- Trưởng Ban Vì sự tiến bộ Phụ nữ của Ủy ban Dân tộc.

- Tham gia các Ban Chỉ đạo khác khi được Bộ trưởng, Chủ nhiệm phân công.

h) Chỉ đạo thực hiện các quy chế phối hợp đã ký kết với các tổ chức, Bộ, ngành thuộc phạm vi phụ trách.

i) Ký ban hành và chịu trách nhiệm về các văn bản thuộc lĩnh vực công tác được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phân công, uỷ quyền.

5. Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Hà Hùng:

a) Thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của tập thể Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc và nội dung công việc được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban giao, phân công.

b) Giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm chỉ đạo các lĩnh vực công tác: Văn phòng Ủy ban (kể cả Văn phòng Đại diện tại TP Hồ Chí Minh); Tổng hợp; Thi đua - Khen thưởng, kỷ luật; cải cách hành chính; điều hành kế hoạch chi tiêu, tài chính hàng năm của Cơ quan Ủy ban Dân tộc; chỉ đạo cung cấp thông tin cho người

phát ngôn của Ủy ban Dân tộc theo quy định; công tác dân vận; thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở của Ủy ban Dân tộc.

c) Trực tiếp phụ trách: Văn phòng Ủy ban, Vụ Tổng hợp, Văn phòng Đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh.

d) Phối hợp, chỉ đạo công tác dân tộc của các Bộ, ngành: Ban Dân vận Trung ương, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương; là đầu mối phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chủ tịch nước liên quan đến công tác của ngành.

e) Theo dõi, chỉ đạo công tác dân tộc tại các tỉnh, thành phố gồm: Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Ninh Thuận, Long An, Tây Ninh, Sơn La.

g) Tham gia Ban Chỉ đạo:

- Trưởng Ban chỉ đạo tổng kết Chỉ thị 06 về công tác người Chăm.
- Thành viên Ban Chỉ đạo thẩm định dự án Điện hạt nhân Ninh Thuận.
- Thành viên Ban Chỉ đạo thẩm định dự án Thủy điện Lai Châu.
- Thành viên Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ;
- Trưởng ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức của Ủy ban Dân tộc.
- Thành viên Ban chỉ đạo Trung ương thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Trưởng Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ của cơ quan Ủy ban Dân tộc.
- Tham gia các Ban Chỉ đạo khác khi được Bộ trưởng, Chủ nhiệm phân công.

h) Chỉ đạo thực hiện các quy chế phối hợp đã ký với các tổ chức, cơ quan, Bộ, ngành thuộc phạm vi phụ trách.

i) Ký ban hành và chịu trách nhiệm về các văn bản thuộc lĩnh vực công tác được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phân công, ủy quyền.

6. Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Sơn Phước Hoan:

a) Thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của tập thể Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc và nội dung công việc được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban giao, phân công.

b) Giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm chỉ đạo các lĩnh vực công tác: Xây dựng chính sách, quản lý các chính sách phát triển kinh tế - xã hội cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các chính sách an sinh xã hội; Xóa đói giảm nghèo; bố trí sắp xếp dân cư, di cư tự do; xây dựng nông thôn mới.

c) Trực tiếp phụ trách: Vụ Chính sách Dân tộc; Vụ Địa phương III; Văn phòng điều phối CT 135 giai đoạn III; các Dự án tài trợ nước ngoài.

d) Phối hợp, chỉ đạo công tác dân tộc của Hội đồng Dân tộc Quốc hội và các Bộ, ngành: Bộ Lao động thương binh và xã hội, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ giáo dục và Đào tạo (các chính sách giáo dục đối với người dân tộc thiểu số) Bộ Tài nguyên và môi trường, Bộ Công thương, Bộ Y tế, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam; Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ.

e) Theo dõi, chỉ đạo công tác dân tộc tại các tỉnh: Cần Thơ, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, An Giang, Kiên Giang.

g) Tham gia Ban Chỉ đạo:

- Thành viên Ban Chỉ đạo Tây Nam bộ của Bộ Chính trị.
- Thành viên Ban Chỉ đạo giảm nghèo Quốc gia giai đoạn 2011-2016.
- Thành viên Ban Chỉ đạo chương trình nông thôn mới.
- Thành viên Hội đồng Quản trị của Ngân hàng Chính sách xã hội
- Thành viên Ban Chỉ đạo một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020.
- Thành viên Ban Chỉ đạo tổng kết việc quản lý, sử dụng đất đai trong các Nông, lâm trường quốc doanh.
- Thành viên Hội Hữu nghị Việt-Lào-Campuchia;
- Thành viên Ban Chỉ đạo đào tạo nghề.
- Thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2012-2015.
- Thành viên Ban Chỉ đạo Đề án Củng cố và phát triển hệ thống Trường Phổ thông dân tộc nội trú giai đoạn 2011-2015.
- Tham gia các Ban Chỉ đạo khác khi được Bộ trưởng, Chủ nhiệm phân công.

h) Chỉ đạo thực hiện các quy chế phối hợp đã ký với các tổ chức, cơ quan, Bộ, ngành thuộc phạm vi phụ trách.

i) Ký ban hành và chịu trách nhiệm về các văn bản thuộc lĩnh vực công tác được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phân công, uỷ quyền.

7. Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Phan Văn Hùng:

a) Thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của tập thể Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc và nội dung công việc được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban giao, phân công.

b) Giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm chỉ đạo các lĩnh vực công tác: Khoa học, Công nghệ và Môi trường; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác dân tộc; Chủ tịch Hội đồng Khoa học của Ủy ban; chỉ đạo Đề án thành lập Học viện Dân tộc; Dự án Điện mặt trời. Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự Ủy ban Dân tộc.

c) Trực tiếp phụ trách: Viện Dân tộc, Trường Cán bộ Dân tộc, Trung tâm Thông tin; Dự án điện mặt trời; quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ; Chỉ đạo, chủ trì Chương trình khoa học - công nghệ cấp quốc gia “Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030”, (mã số CTDT/16-20).

d) Phối hợp chỉ đạo công tác dân tộc của các Bộ, ngành: Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

e) Theo dõi, chỉ đạo công tác dân tộc tại các tỉnh: Tiền Giang, Vĩnh Long, Quảng Ninh, Hòa Bình, Bắc Giang.

g) Tham gia Ban Chỉ đạo:

- Thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học - công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn và miền núi giai đoạn 2011-2015.

- Thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015;

- Thành viên Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phổ cập Trung học cơ sở.

- Tham gia các Ban Chỉ đạo khác khi được Bộ trưởng, Chủ nhiệm phân công.

h) Chỉ đạo thực hiện các quy chế phối hợp đã ký với các tổ chức, cơ quan, Bộ, ngành thuộc phạm vi phụ trách.

i) Ký ban hành và chịu trách nhiệm về các văn bản thuộc lĩnh vực công tác được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phân công, uỷ quyền.

8. Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Lê Sơn Hải:

a) Thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của tập thể Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc và nội dung công việc được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban giao, phân công.

b) Giúp Bộ trưởng chỉ đạo các lĩnh vực công tác: Công tác Kế hoạch - tài chính, Thống kê; công tác xây dựng cơ bản, các dự án đầu tư xây dựng của Ủy ban;

c) Trực tiếp phụ trách: Vụ Kế hoạch - Tài chính, Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng, Nhà khách Dân tộc.

d) Phối hợp chỉ đạo công tác dân tộc của các Bộ, ngành: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông vận tải;

e) Theo dõi, chỉ đạo công tác dân tộc tại các tỉnh: Bắc Kạn, Lạng Sơn, Cao Bằng, Thái Nguyên, Vĩnh Phúc.

g) Tham gia Ban Chỉ đạo:

- Thành viên Ban Chỉ đạo Tổng kết đất đai theo Nghị quyết TW 7 Khóa IX.

- Trưởng Ban Chỉ đạo Phòng, chống tai nạn, thương tích của Ủy ban Dân tộc.

- Tham gia các Ban Chỉ đạo khác khi được Bộ trưởng, Chủ nhiệm phân công.

h) Chỉ đạo thực hiện các quy chế phối hợp đã ký với các tổ chức, cơ quan, Bộ, ngành thuộc phạm vi phụ trách.

i) Ký ban hành và chịu trách nhiệm về các văn bản thuộc lĩnh vực công tác được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phân công, uỷ quyền.

9. Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Đinh Quế Hải:

a) Thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của tập thể Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc và nội dung công việc được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban giao, phân công.

b) Giúp Bộ trưởng chỉ đạo các lĩnh vực công tác: Công tác dân tộc các tỉnh Phía Bắc; công tác Tôn giáo; công tác Mặt trận.

c) Trực tiếp phụ trách: Vụ Địa phương I.

d) Phối hợp chỉ đạo công tác dân tộc của các Bộ, ngành: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Ban Tôn giáo Chính phủ.

e) Theo dõi, chỉ đạo công tác dân tộc tại các tỉnh: Điện Biên, Lai Châu, Phú Thọ, Ninh Bình, Thanh Hóa.

g) Tham gia Ban Chỉ đạo:

- Thành viên Ban Chỉ đạo Tây Bắc của Bộ Chính trị.
- Thành viên Ủy ban Quốc gia về Người cao tuổi Việt Nam.

h) Chỉ đạo thực hiện các quy chế phối hợp đã ký với các tổ chức, cơ quan, Bộ, ngành thuộc phạm vi phụ trách.

i) Ký ban hành và chịu trách nhiệm về các văn bản thuộc lĩnh vực công tác được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phân công, uỷ quyền.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 276/QĐ-UBDT, ngày 25/5/2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc phân công nhiệm vụ Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc.

Điều 5. Bộ trưởng, Chủ nhiệm, các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban Dân tộc chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để b/c);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTg CP Nguyễn Xuân Phúc (để b/c);
- Ban Tổ chức Trung ương (để b/c);
- Các BCĐ: Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ;
- Văn phòng Trung ương;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBTW Mặt trận tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Ban Dân tộc, Cơ quan công tác dân tộc địa phương;
- Đảng ủy và các tổ chức đoàn thể thuộc UBDT;
- Các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban DT
- Website UBDT;
- Lưu: VT, TCCB (05 bản).

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Giàng Seo Phử